

Số: 75/2024/QĐST-DS

Tân An, ngày 25 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 320 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn ngày 25 tháng 6 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần N (viết tắt: Ngân hàng V);

Địa chỉ trụ sở: Số A Đường T, Phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Tổng giám đốc; là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của ông T: Ông Nguyễn Chí C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng V-Chi nhánh T1; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 06/5/2024).

Người đại diện hợp pháp của ông C: Ông Vũ Bá M, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng - Chi nhánh T1; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 28/5/2024).

Địa chỉ chi nhánh: Số H Đường H, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*:

1/ Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1989;

2/ Bà Phạm Hoàng Ngọc B, sinh năm 1989;

Cùng thường trú: Số A Đường C, khu phố A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng cư trú tại: Số H Đường N, ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

Chậm nhất ngày 15 tháng 8 năm 2024, ông Nguyễn Quốc D và bà Phạm Hoàng Ngọc B phải liên đới trả cho Ngân hàng V số nợ còn thiếu theo Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 0009/TLA-TN/23DD ngày 06/4/2023 gồm: nợ gốc là 470.831.000 đồng và tiền lãi tính đến hết ngày 24/6/2024 gồm lãi trong hạn là 31.653.724 đồng, lãi quá hạn là 444.555 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 502.929.279 đồng.

Kể từ ngày 25/6/2024, ông D bà B còn phải liên đới tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu ông D bà B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng thời hạn thì Ngân hàng V được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 1760, tờ bản đồ số 3, toạ lạc xã A, thành phố T, tỉnh Long An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DK 568481, số vào sổ cấp GCN: CS 06868 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp cho ông Nguyễn Quốc D đứng tên ngày 21/4/2023, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0021/TLA-TN/TC23 ngày 24/4/2023 giữa Ngân hàng V-Chi nhánh T1 với ông Nguyễn Quốc D và bà Phạm Hoàng Ngọc B, được công chứng tại Văn phòng công chứng Phạm Thị H và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thành phố T vào ngày 24/4/2023 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho Ngân hàng V.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Quốc D và bà Phạm Hoàng Ngọc B phải liên đới chịu 6.029.293 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí là 11.921.638 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001744 ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Quốc D và bà Phạm Hoàng Ngọc B phải chịu 3.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; số tiền này Ngân hàng V đã tạm ứng và chi phí xong, ông D và bà B phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Các đương sự (02);
- Viện KSND tp Tân An;
- Chi cục THADS tp Tân An;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn